

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/DS - PT  
Ngày 12 tháng 11 năm 2018  
V/v: Xin ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Trung Thành

*Các Thẩm phán:* Ông Cầm Văn Thanh

Ông Đinh Huy Hiệp

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La:** Bà Phạm Minh Phương  
- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 12/11/2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sơn la, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/TLPT - DS ngày 11 tháng 10 năm 2018 về việc Xin ly hôn. Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 29/2018/DS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện M L, tỉnh Sơn La bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 34/2018/QĐ - PT ngày 22 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị H – Địa chỉ: Bản NQ, xã Chiềng H, huyện M L, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Lường Văn L – Địa chỉ: Bản Nong Quang, xã Chiềng H, huyện M L, tỉnh Sơn La. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại trại giam TP, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lương Văn T – Địa chỉ: Bản NQ, xã Chiềng H, huyện M L, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

+ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện M L, tỉnh Sơn La. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Chí V – Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt.

+ Ngân hàng Chính sách xã hội huyện M L, tỉnh Sơn La. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trọng T – Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt.

Các đương sự không kháng cáo

Viện kiểm sát kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn chị Lò Thị H trình bày:*

Chị và anh Lương Văn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, ngày 09/01/2008 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng S, huyện M L, tỉnh Sơn La. Quá trình chung sống hòa thuận, hạnh phúc thời gian đầu, sau phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh L ham chơi, nghiện ma túy, không chăm lo xây dựng gia đình. Ngày 27/4/2018, anh Lương Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt hai năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mâu thuẫn đã được gia đình và chính quyền địa phương khuyên giải nhiều lần. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu ly hôn với anh L.

Về con chung: Có hai con là Lương Hữu B, sinh ngày 25/10/2008 và Lương Thị Khánh L, sinh ngày 06/4/2010. Chị xin trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục hai con. Chị không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung, tài sản riêng: Không lấy gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Nợ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện M L, tỉnh Sơn La số tiền 50.000.000đ. Chị xác định số tiền này vay về chị không được chi tiêu, anh L đã dùng 20.000.000đ, bố chồng ông Lương Văn T giữ 30.000.000đ nên chị không có trách nhiệm thanh toán

Đối với khoản vay 12.000.000đ vay của Ngân hàng chính sách xã hội huyện M L, tỉnh Sơn La chị nhất trí thanh toán cho Ngân hàng.

*Bị đơn anh Lương Văn L trình bày:*

Anh xác nhận về quan hệ hôn nhân và công nhận mâu thuẫn vợ chồng như chị H trình bày, anh cũng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và việc ly hôn anh không nhất trí.

Về con chung: Có hai con là Lường Hữu B sinh ngày 25/10/2008 và Lường Thị Kháng L sinh 06/4/2010. Chị H xin trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục con và không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con, anh L không nhất trí. Anh yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Anh xác nhận các khoản nợ như chị H trình bày

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lường Văn T trình bày:*

Nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện M L, tỉnh Sơn La số tiền 50.000.000đ. Ông xác định số tiền này vay về được chi tiêu chung cho cả gia đình, thro ông chị H, anh L phải trả nợ ½ cho Ngân hàng, còn ½ ông có trách nhiệm trả

Đối với khoản vay 12.000.000đ vay của Ngân hàng chính sách xã hội huyện M L, tỉnh Sơn La, chị H là người chi tiêu, nên phải thanh toán trả cho Ngân hàng chính sách xã hội.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan* Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện M L, tỉnh Sơn La. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Chí V – Chức vụ: Giám đốc trình bày: Căn cứ hợp đồng tín dụng số 15051205 ngày 08/5/2015. Căn cứ vào giấy ủy quyền ngày 25/7/2014 giữa ông Lường Văn T (là bố và chủ hộ) cho con trai là Lường Văn L để vay số tiền 50.000.000đ. Nay chị H và anh L ly hôn, hiện anh L đi tù thì ông Lường Văn T là chủ hộ phải có trách nhiệm thanh toán trả nợ số tiền vay gốc và lãi cho Ngân hàng.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan* Ngân hàng Chính sách xã hội huyện M L, tỉnh Sơn La. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trọng T – Chức vụ: Giám đốc: Căn cứ vào sổ vay vốn ngày 25/7/2014 chị Lò Thị H và anh Lường Văn L vay của Ngân hàng số tiền 12.000.000đ vay theo chương trình nước sạch. Nay chị H và anh L ly hôn, hiện anh L đi tù thì chị H phải là người thanh toán cho Ngân hàng.

\* Tại bản án số 29/2018/DS – ST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân

huyện M L, tỉnh Sơn La đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự:

1. Xử cho chị Lò Thị H được ly hôn anh Lường Văn L

2. Về con chung: Giao chị Lò Thị H trực tiếp nuôi cháu Lường Hữu Bằng, sinh ngày 25/10/2008 và Lường Thị Khánh L sinh 06/4/2010. Anh Lường Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng: Điều không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về nợ:

Chị Lò Thị H có trách nhiệm thanh toán trả số tiền vay gốc là 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) và lãi cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện M L, tỉnh Sơn La, theo số vay vốn mã khách hàng 7058152495 ngày 25/6/2014.

Ông Lường Văn T có trách nhiệm thanh toán trả số tiền vay gốc là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) và lãi cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện M L, tỉnh Sơn La theo hợp đồng tín dụng số 15051205 ngày 08/5/2015.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các đương sự không có kháng cáo.

Tại quyết định kháng nghị số: 280/QĐKNPT – VKS – DS ngày 27/06/2018 Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La kháng nghị đối với bản án sơ thẩm số 29/2018/HNGĐ – ST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện M L về việc xác định người tham gia tố tụng và phần xác định trách nhiệm trả nợ chung; hủy một phần Bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện M L giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên phát biểu về quá trình thực hiện tố tụng của Tòa án đúng quy định của pháp luật và đề nghị: Việc đưa bà Lò Thị Muôn, anh Lường Văn Xoai vào tham gia tố tụng là không cần thiết do ông T đã nhận trách nhiệm trả nợ thay. Rút một phần Quyết định kháng nghị của Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Đề nghị sửa án sơ thẩm theo hướng anh L, chị H có trách nhiệm trả  $\frac{1}{2}$  khoản nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện M L.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; ý kiến trình bày của các đương sự; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định.

[1] Về tố tụng: Các đương sự đều đề nghị xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xét Quyết định kháng nghị của Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hợp đồng tín dụng số 15051250 ngày 8/5/2015 được ký kết giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện M L, tỉnh Sơn La với anh Lường Văn L được ông Lường Văn T là đại diện hộ gia đình ủy quyền đi vay theo giấy ủy quyền ngày 25/7/2014. Như vậy, thực chất người đứng ra vay với Ngân hàng là ông Lường Văn T với tư cách chủ hộ. Ông Lường Văn T có sử dụng quyền sử dụng đất số BP 661075 diện tích 1.484,6m<sup>2</sup> và các tài sản của gia đình để đảm bảo khoản vay. Các tài sản chung này đều là tài sản chung của hộ gia đình về nguyên tắc khi giải quyết vụ án tranh chấp quyền sử dụng đất, việc xác định các thành viên hộ gia đình có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải căn cứ vào hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thời điểm được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất, nhận chuyển quyền sử dụng đất. Tuy nhiên, giữa Ngân hàng và ông Lường Văn T không có tranh chấp. Tại đơn đề nghị ngày 03/7/2018, bà Lò Thị Muôn – vợ ông Lường Văn T; anh Lường Văn X, chị Hoàng Thị H – con trai và con dâu ông Lường Văn T đều xác định không liên quan đến khoản nợ của ông Lường Văn T. Ông T cũng đồng ý với ý kiến của vợ và con trai, con dâu tại đơn đề nghị ngày 04/7/2018. Việc giải quyết vụ án xin ly hôn giữa anh L và chị H cần xác định đây là khoản nợ riêng do ông Lường Văn T vay.

Mặt khác, tại biên bản làm việc ngày 15/5/2018 giữa ông Lương Văn T và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện M L, tỉnh Sơn La thống nhất việc sử dụng vốn vay và trả khoản nợ tại các Hợp đồng đã ký kết, ông Lương Văn T đồng ý có trách nhiệm đại diện hộ gia đình trong việc trả nợ gốc, lãi, phí, xử lý tài sản của hộ gia đình để trả nợ vay. Ông T cũng không cung cấp được các tài liệu chứng cứ chứng minh việc chị H, anh L có sử dụng số tiền vay trên.

Tòa án cấp sơ thẩm xử ông Lương Văn T có trách nhiệm thanh toán trả số tiền vay gốc 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) và lãi cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện M L là đúng quy định của pháp luật.

[3] Từ sự phân tích trên không có căn cứ chấp nhận kháng nghị sửa một phần bản án sơ thẩm, giữ nguyên bản sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện M L, tỉnh Sơn La.

[4] Về án phí: Các đương sự không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình:

1. Không chấp nhận Quyết định kháng nghị số 280/QĐKNPT – VKS – DS ngày 27/6/2018 của Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Giữ nguyên bản án số: 29/2018/HNGĐ - ST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện M L, tỉnh Sơn La như sau:

Ông Lương Văn T có trách nhiệm thanh toán trả số tiền vay gốc là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) và lãi cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện M L, tỉnh Sơn La theo hợp đồng tín dụng số 15051205 ngày 08/5/2015.

2. Về án phí: Các đương sự không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về quan hệ hôn nhân, về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung đối với Ngân hàng chính sách xã

hội huyện M L, tỉnh Sơn La, án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án (ngày 12/11/2018).

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Sơn La;
- TAND huyện M L, tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện M L, tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Hoàng Trung Thành**





